

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên gói thầu: Mua sắm máy photocopy chuyên dùng cho các đơn vị của Thuế tỉnh Hưng Yên.

- Tên dự toán mua sắm: Máy photocopy chuyên dùng cho các đơn vị của Thuế tỉnh Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

+ Thuế cơ sở 1 tỉnh Hưng Yên: 01 cái;

+ Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên: 01 cái;

+ Thuế cơ sở 3 tỉnh Hưng Yên: 01 cái;

+ Thuế cơ sở 4 tỉnh Hưng Yên: 01 cái;

#### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hoá phải có xuất xứ rõ ràng, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây và mới 100%, đồng bộ nguyên chiếc, có tem, nhãn mác đầy đủ, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng;

- Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế tối thiểu trong vòng 05 năm kể từ khi nghiệm thu, bàn giao nếu đơn vị sử dụng có nhu cầu;

- Nhà thầu cam kết hàng hoá chào thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam và không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường.

- Cung cấp các tài liệu sau kèm E-HSDT để chứng minh hàng hoá chào thầu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt chuẩn:

+ Chứng nhận Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 còn hiệu lực;

+ Chứng nhận Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015 còn hiệu lực;

- Cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận chất lượng - CQ, Giấy chứng nhận xuất xứ - CO khi giao hàng nếu là hàng hoá nhập khẩu;

- Cung cấp đầy đủ Phiếu xuất kho hoặc Phiếu xuất xưởng hoặc giấy chứng nhận chất lượng hoặc giấy tờ khác tương đương khi giao hàng nếu là hàng hoá sản xuất trong nước;

- Chịu trách nhiệm toàn bộ về chất lượng hàng hoá và đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình cung cấp và lắp đặt hàng hoá;

- Giá dự thầu đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, nhập khẩu (nếu có), đào tạo chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì và toàn bộ các chi phí khác

có liên quan.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản của hàng hóa được mô tả ở các bảng dưới đây:

STT	Đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản
1	<p><b>Máy photocopy</b> Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser Chức năng chuẩn : Copy - In mạng - Quét màu Tốc độ Copy/ In 2 mặt tự động : + A4: <math>\geq 55</math> trang /phút; + A3: <math>\geq 27</math> trang/ phút; Kích thước/ độ phân giải bảng điều khiển : Màn hình cảm ứng LCD màu <math>\geq 10.1</math> inch/ 1024 x 600, cảm ứng đa điểm, tích hợp sẵn trình duyệt web, có thể tùy biến logo hoặc hình nền phù hợp với đặc điểm của từng khách hàng. Bộ nhớ RAM: <math>\geq 8</math> GB Dung lượng lưu trữ: <math>\geq 256</math> GB (SSD) Thời gian khởi động : <math>\leq 12</math> giây Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong đó: 02 khay gập x 500 tờ, 01 khay tay x 150 tờ Hỗ trợ in phong bì và bưu thiếp : Khay 1 Kích thước giấy hỗ trợ : A6-SRA3, khổ giấy tùy chọn, khổ giấy dài banner ( tối đa 1,200 x 297 mm). Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Sức chứa 300 tờ bản gốc, Khổ giấy A6-A3, Định lượng giấy 35-210 gsm, Loại quét 2 mặt bản gốc cùng lúc. ADF Cảm biến xác định kéo đúp (kẹp díp) bản gốc : Có sẵn Nguồn điện tiêu thụ : 220-240 V / 50/60 Hz Chức năng chống virus tích hợp trên máy MFP : Chọn Thêm Thời gian ra bản đầu tiên : <math>\leq 3.3</math> giây Độ phân giải sao chụp : <math>\geq 600 \times 600</math> dpi Tỷ lệ phóng thu: Tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước), thu phóng tự động Sao chụp liên tục : Từ 1 đến 9.999 Độ phân giải in : <math>\geq 1.800</math> (tương đương) x 600 dpi; 1200 x 1200 dpi In từ thẻ nhớ USB : Có sẵn In di động : Có Giao tiếp: Ethernet; USB; Wi-Fi Tốc độ quét Scan (Đen Trắng/Màu): 200dpi Simplex, 140/ 140ipm, 200dpi Duplex, 280/280ipm Định dạng file : JPEG; TIFF; PDF; Compact PDF; Encrypted PDF; XPS; Compact XPS; PPTX; PDF/A 1a và 1b Bảo hành : Toàn bộ thiết bị máy bảo hành <math>\geq 36</math> tháng hoặc <math>\geq 1.000.000</math> bản chụp (Áp dụng điều kiện nào đến trước).</p>

### **Lưu ý:**

- Mọi tên model, chủng loại, thương hiệu bất kỳ nào xuất hiện tại mục này (kể cả trong trường hợp không có thuật ngữ hoặc tương đương phía sau) chương này đều chỉ mang tính tham khảo, không mang ý nghĩa bắt buộc. Nhà thầu có thể chào theo các model, chủng loại, thương hiệu đó hoặc bất kỳ model, chủng loại, thương hiệu khác nhưng phải đáp ứng bằng (tức là tương đương) hoặc cao hơn các điều kiện kỹ thuật quy định ở trên;

- Thuật ngữ “hoặc tương đương” tại E-HSMT này được hiểu là tương đồng về tiêu chuẩn An toàn thiết bị công nghệ thông tin, tính năng - hiệu quả - hiệu suất sử dụng ...;

- Nhà thầu dự thầu lập bảng so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hoá chào thầu với yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật nêu trên. Trường hợp nhà thầu chào hàng hoá có đặc tính, thông số kỹ thuật tương đương, Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh tính tương đương của đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hoá đó.

- Các thông số không kèm dấu “<” hoặc “>” hoặc “=” hoặc cả 2 dấu được hiểu là thông số tối thiểu.

### ***1.3. Các yêu cầu khác***

- Nhà thầu phải có đại lý hoặc trung tâm bảo hành có khả năng sẵn sàng để thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng.

- Hàng hoá phải đảm bảo chất lượng, kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ cho đại diện của Chủ đầu tư.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có bản vẽ

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa khi giao hàng.

- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa cung cấp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu.

- Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư trước ít nhất là 02 ngày trước khi tiến hành bàn giao hàng hoá.